TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THAN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2020/HS-ST
Ngày: 23/10/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lương Thị Mỹ Hằng.
- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Oanh – Ông Lầu A Cù
***- Thư ký phiên toà*:** Ông Lò Văn Sơm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà: Ông Tòng Văn Thức - Kiểm sát viên

Ngày 23/10/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2020/TLST-HS, ngày 02/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2020/QĐXXST-HS ngày 09/10/2020 đối với các bị cáo:

1. Điêu Văn H - Sinh ngày 01/01/1980

Nơi ĐKHKTT: Bản L, xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn H: Không biết chữ; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Điêu Văn D – Sinh năm: 1957 và bà: Ngà Thị D1 – Sinh năm: 1958; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 14/5/2013, Điêu Văn H bị Chủ tịch UBND huyện Than Uyên, Lai Châu áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 868/QĐ-UBND, hiện đã chấp hành xong Quyết định và hết thời hạn được coi là bị áp dụng biện pháp hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ hồi 15 giờ 20 phút ngày 20/6/2020, đến hồi 15 giờ 20 phút ngày 29/6/2020 bị khởi tố và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Mường Cang, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. *(Có mặt).*

2. Hà Văn M - Sinh ngày 07/07/1984

Nơi ĐKHKTT: Bản L, xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn H: 4/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hà Văn T (Đã chết) và bà: Lò Thị V – Sinh năm: 1962; Bị cáo có vợ: Hoàng Thị X – Sinh năm 1984 và 02 con: con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 28/7/2008, Hà Văn M bị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản tại bản án số 61/2008/HSST.

Ngày 14/7/2011, Hà Văn M bị TAND huyện Than Uyên xử phạt 03 năm tù về tội: Trộm cắp tài sản theo bản án số 73/2011/HSST.

Bị cáo M đã chấp hành xong cả hai bản án, hiện đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ hồi 15 giờ 20 phút ngày 20/6/2020, đến hồi 15 giờ 20 phút ngày 29/6/2020 bị khởi tố và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Mường Cang, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. *(Có mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 20 phút ngày 20/6/2020, tại bản Đội 9, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, Công an huyện Than Uyên bắt quả tang các đối tượng Điêu Văn H sinh ngày 01/01/1980 và Hà Văn M, sinh ngày 07/7/1984 đều trú tại Bản L, xã M, huyện Than Uyên về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ 02 gói Heroine có tổng khối lượng 0,2 gam (trong đó có 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu xanh nước biển có khối lượng 0,14 gam; 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu xanh lá cây có khối lượng 0,06 gam); tạm giữ của Điêu Văn H số tiền 85.000 đồng; tạm giữ của Hà Văn M 01 điện thoại di động có dòng chữ NOKIA, 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, mang biển kiểm soát 25U1-041.97 cùng giấy đăng ký xe mô tô số 003231.

Tại Cơ quan điều tra, Điêu Văn H, Hà Văn M khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 20/6/2020, tại Bản L, xã M, Điêu Văn H rủ Hà Văn M đi tìm mua Heroine sử dụng, M đồng ý. Hà Văn M điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 25U1-041.97 chở H đi đến thị trấn Than Uyên thì xe hết xăng nên H đổ xăng xe cho M hết số tiền 20.000 đồng. Sau đó, M tiếp tục điều khiển xe mô tô chở H lên bản Noong Thăng, xã Phúc Than. Trên đường đi, M lấy điện thoại di động của M gọi cho một người đàn ông M quen biết trước tên Phình trú tại bản Sắp Ngụa, xã Phúc Than đề hỏi mua Heroine và hẹn gặp Phình ở bản Noong Thăng. Tại bản Noong Thăng, M và H gặp Phình, qua nói chuyện M hỏi mua Heroine của Phình, lúc này H đưa cho M số tiền 400.000 đồng (gồm 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng) bảo M mua Heroine với số tiền 300.000 đồng, M nhận tiền rồi đưa cho Phình và bảo mua Heroine với số tiền 300.000 đồng. Phình đồng ý cầm tiền từ M rồi đi ra bờ rào cách vị trí M, H đứng khoảng 4 mét lấy Heroine quay lại đưa cho M 01 gói phía ngoài gói bằng mảnh nilon màu xanh nước biển, đồng thời Phình cũng đưa cho H số tiền còn lại, H cất tiền vào túi quần mà không kiểm tra xem còn lại bao nhiêu tiền. Mua được Heroine, M đưa gói Heroine cho H rồi cùng nhau đi vào bụi cây ven đường, M bảo H đưa lại gói Heroine để M cấu một ít pha chế vào hai bơm kim tiêm rồi M, H mỗi người sử dụng một bơm kim tiêm đã chứa ma túy. Số Heroine còn lại, M đưa cho H. Sử dụng xong Heroine, M đi hút thuốc lào còn H chia số Heroine còn lại thành hai gói *(01 gói bằng mảnh nilon màu xanh lá cây; 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu xanh nước biển)* rồi H gói chung hai gói Heroine vào một mảnh nilon màu trắng, H nắm giữ Heroine trong lòng bàn tay phải rồi đi ra nơi M đứng. M điều khiển xe mô tô chở Hoá về đến bản Đội 9, xã Phúc Than thì bị Công an xã M phối hợp với Công an huyện Than Uyên lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang tàng trữ trái phép chất ma túy, H tự giác giao nộp 01 gói phía ngoài được gói bằng mảnh nilon màu trắng bên trong đựng 02 gói Heroine có tổng khối lượng 0,2 gam.

Ngày 20/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã ra Quyết định trưng cầu giám định theo vụ việc.

Tại bản kết luận giám định tư pháp ngày 21/6/2020 của người giám định theo vụ việc kết luận: 02 gói chất bột, màu trắng thu giữ của Điêu Văn H, Hà Văn M có khối lượng: 0,2 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 341 ngày 26/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *"02 mẫu chất bột, màu trắng (ký hiệu mẫu 1, mẫu 2) thu giữ của Điêu Văn H, Hà Văn M gửi giám định là ma túy; loại Heroine"*.

Tại bản kết luận giám định số: 343 ngày 26/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số tiền 85.000 đồng tạm giữ của Điêu Văn H gửi đến giám định đều là tiền thật.

Đối với chiếc xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, mang biển kiểm soát 25U1-041.97 tạm giữ của Hà Văn M, ngày 22/6/2020, Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên nhận được đơn xin xe của chị Hoàng Thị X, sinh năm: 1984; địa chỉ: Bản L, xã M, huyện Than Uyên (là vợ) của bị cáo M với nội dung xin lại chiếc xe mô tô; chị Xuấn khai chiếc xe mô tô là của chị Hoàng Thị Ành (là em gái Xuấn) tặng cho chị làm phương tiện đi lại. Ngày 05/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng số 31 trả lại chiếc xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS mang biển kiểm soát 25U1-041.97 cùng đăng ký xe mô tô cho chị Hoàng Thị Xuấn là chủ sở hữu hợp pháp.

Vật chứng còn lại của vụ án: 0,13 gam Heroine, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu xanh nước biển, 01 mảnh nilon màu xanh lá cây, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu, số tiền 85.000 đồng tạm giữ của Điêu Văn H; 01 điện thoại di động Nokia tạm giữ của Hà Văn M . Hiện số vật chứng trên đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên.

Bản cáo trạng số: 49/CT-VKS ngày 28/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố các bị cáo Điêu Văn H và Hà Văn M về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo theo nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Điêu Văn H và Hà Văn M phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Điêu Văn H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Hà Văn M từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Khấu trừ cho các bị cáo 09 ngày tạm giữ (từ hồi 15 giờ 20 phút ngày 20/6/2020 đến 15 giờ 20 phút ngày 29/6/2020). Thời hạn chấp hành hình phạt tù còn lại của các bị cáo tính từ ngày các bị cáo đi chấp hành án.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 - Bộ luật hình sự 2015 đối với các bị cáo, xử lý vật chứng và các vấn đề khác theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang khi các bị cáo thực hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình thu giữ, niêm phong, bảo quản giao nhận vật chứng có sự chứng kiến của các bị cáo và giám định đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, đảm bảo khách quan, trung thực và có cơ sở khoa học, phù hợp với bản Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 20/6/2020, tại bản Đội 9, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, các bị cáo Điêu Văn H và Hà Văn M có hành vi tàng trữ trái phép 0,2 gam Heroine với mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Than Uyên phát hiện bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của các bị cáo H và M đã cấu thành tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Do đó, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Điêu Văn H và Hà Văn M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Ma túy đang là hiểm họa của toàn xã hội, nó không những xâm hại trực tiếp đến sức khỏe về tinh thần thể chất và tài sản của người sử dụng gây lo lắng buồn phiền cho những người thân trong gia đình mà còn là nguyên nhân làm lan truyền bệnh tật và các tệ nạn xã hội khác, các bị cáo đã từng được đưa đi cai nghiện nhưng không đủ để các bị cáo cải tạo, do đó, càn phải xử lý nghiêm minh.

Xét tính chất đồng phạm và vai trò của các bị cáo trong vụ án thấy: các bị cáo cùng cố ý thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có sự bàn bạc thống nhất, câu kết chặt chẽ từ trước nên chỉ mang tính đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo H là người khởi xướng, bỏ tiền và trực tiếp cầm giữ ma túy với mục đích để cả hai bị cáo sử dụng khi bị bắt quả tang; bị cáo M cung cấp phương tiện, liên hệ với đối tượng tên "Ph" để mua ma túy. Do đó, các bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của mình.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, cần xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự 2015.

Ý kiến luận tội của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều, khoản truy tố, mức hình phạt và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo là có căn cứ, phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về tình tiết tăng nặng: các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Xét về nhân thân các bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo H đã từng bị đi cai nghiện có thời hạn, bị cáo M đã đi cải tạo với những hình phạt khác nhau về tội phạm sở hữu. Các bị cáo phạm tội không phải chịu tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhưng cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định không những nhằm trừng trị mà còn để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, phòng ngừa chung cho xã hội, đáp ứng được mục đích của hình phạt.

[6] Về hình phạt bổ sung: các bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, thu nhập chính từ trồng trọt. Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249- Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

[7] Biện pháp ngăn chặn: Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án

[8] Về vật chứng của vụ án là:

- 01 bì niêm phong bên trong đựng 0,13 gam Heroine; 01 phong bì bên trong đựng: 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu xanh nước biển, 01 mảnh nilon màu xanh lá cây; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 85.000 đồng tạm giữ của bị cáo H, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội, nên cần trả lại cho bị cáo H.

- Đối với chiếc điện thoại di động có dòng chữ NOKIA tạm giữ của bị cáo M, xác định bị cáo M đã dùng để liên lạc với đối tượng "Phình" để mua ma túy, do đó, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, mang biển kiểm soát 25U1-041.97. Xác định đây là tài sản hợp pháp của Hoàng Thị X khi bị cáo M đi mua Heroine chị Xuấn không biết nên Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên đã ra quyết định xử lý vật chứng số 31trả lại cho chị Xuấn là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về nguồn gốc số Heroine các bị cáo H, M khai nhờ một người đàn ông tên "Ph" mua hộ. Quá trình xác minh đối tượng Phình không có mặt tại địa phương, khi nào điều tra làm rõ sẽ xử lý sau.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Gia đình bị cáo Điêu Văn H thuộc hộ nghèo của xã nên xem xét miễn án phí HSST theo quy định.

Bị cáo M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo: **Điêu Văn H và Hà Văn M** phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

1. Về hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Điêu Văn H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ 09 (chín) ngày (từ hồi 15 giờ 20 phút ngày 20/6/2020 đến 15 giờ 20 phút ngày 29/6/2020). Bị cáo còn phải thi hành là 02 (hai) năm 05 (năm) tháng 21 (hai mươi mốt) ngày tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Hà Văn M 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ 09 (chín) ngày (từ hồi 15 giờ 20 phút ngày 20/6/2020 đến 15 giờ 20 phút ngày 29/6/2020). Bị cáo còn phải thi hành là 02 (hai) năm 05 (năm) tháng 21 (hai mươi mốt) ngày tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong bên trong đựng 0,13 gam Heroine, 01 phong bì bên trong đựng: 01 mảnh nilon màu xanh nước biển, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu xanh lá cây; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu.

- Trả lại cho bị cáo H số tiền 85.000 đồng.
- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động có dòng chữ NOKIA tạm giữ của bị cáo M.

(Tình trạng vật chứng, tài sản theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/10/2020 giữ Công an huyện Than Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên)

3. Về án phí: Căn cứ các điều 135, khoản 2 Điều 136 – Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Điều 23; Điều 12; Điều 15 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Hà Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn 200.000 đồng án phí HSST cho bị cáo Điêu Văn H.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 – Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu để xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Mỹ Hằng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện Than Uyên (2b);
- THA dân sự H. Than Uyên;
- CQĐT huyện Than Uyên;
- CQ THAHS H. Than Uyên;
- Nhà tạm giữ CAH. Than Uyên
- THA PT;
- UBND xã M (để biết);
- Các bị cáo;
- Sở Tư pháp Lai Châu;
- Lưu HS – TA.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ		THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Nguyễn Lệ Thủy	**Lâm Thị Hoa**	**Lương Thị Mỹ Hằng**